

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2025/HS-ST**
Ngày 14-01-2025.

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mùi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Hương;

Ông Phạm Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Hoàng Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Tống Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Minh Đ, sinh năm 1989 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã T L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cạo mủ cao su; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Đỗ Quốc D và bà Lê Thị L; bị cáo có vợ đã ly hôn, 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Hoàng Ngọc A (tên gọi khác: Tí B), sinh năm 1995 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã T L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Hoàng Văn B và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ, 01 con sinh năm 2023; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 28/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 14 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án hình sự sơ thẩm 106/2021/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 23/9/2022; nhân thân: Ngày 20/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử

phạt 02 năm 06 tháng tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Đỗ Quốc D, sinh năm 1959; nơi cư trú: Ấp A, xã T L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Hoàng Trọng L, sinh năm 1994. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 08 giờ, ngày 02/01/2024 Hoàng Ngọc A mang theo một chai mật ong đến nhà Đỗ Minh Đ, địa chỉ: Ấp A, xã T L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để đổi lấy ma túy của Đ về sử dụng, Đ đồng ý mua số mật ong trên của A với số tiền 200.000 đồng, Đ đưa cho A một gói nylon được hàn kín chứa ma túy đá, trị giá 200.000 đồng tương đương với số tiền mua mật ong. Khi nhận được ma túy, A đi về nhà lấy ra một phần ma túy sử dụng, còn một ít ma túy A cất giấu trong túi quần treo ở trong phòng riêng tại nhà A, thuộc Ấp A, xã T L, huyện Phú Giáo. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, A mang cây súng hơi được bỏ trong túi đựng cần câu đến gặp Đ, lúc này tại nhà Đ có Hoàng Trọng L đến nhà Đ chơi, A bán cây súng hơi cho Đ với số tiền 2.500.000 đồng, trong đó, số tiền 2.000.000 đồng thì A trả cho Đ để chuộc lại những đồ vật (01 đèn pin, 01 máy chích cá, 01 máy khoan) mà trước đó A đã đưa cho Đ để trao đổi mua ma túy từ Đ, số tiền 500.000 đồng, A sử dụng mua ma túy của Đ thì Đ đồng ý. Đ điện thoại cho N để lấy ma túy bán cho A, N đồng ý. Khoảng 15 phút sau Đ ra trước nhà gặp một N thA niên (không rõ nhân thân lai lịch) đưa cho Đ 03 (ba) gói ma túy, gồm: 01 (một) gói ma túy bán cho A được đựng trong bao thuốc lá hiệu JET và 02 (hai) gói ma túy N cho Đ. Sau đó, Đ đưa cho A gói ma túy của A trong bao thuốc hiệu JET, còn hai gói ma túy của Đ thì Đ cất giữ nhằm mục đích để sử dụng và bán cho con nghiện. Sau khi nhận ma túy từ Đ, A tự lấy dụng cụ có sẵn tại nhà Đ gồm: chai nhựa đã được đục sẵn 02 lỗ trên nắp chai, ống hút nhựa, nỏ thủy tinh rồi A lắp ráp lại thành bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá. Đ lấy một phần ma túy từ A đổ vào dụng cụ sử dụng ma túy. A lấy hột quẹt ga tại nhà Đ đốt ma túy để cùng L sử dụng còn Đ không sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, A cất giấu phần ma túy còn lại vào người rồi cùng L đi về. Sau khi về nhà, A lấy số ma túy còn lại sử dụng hết, chỉ còn lại gói ma túy mua của Đ vào sáng ngày 02/01/2024. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Đội Cảnh sát Kinh tế-ma túy Công an huyện Phú Giáo phối hợp Công an xã Tân Long, huyện Phú Giáo kiểm tra phát hiện quả tang A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lực lượng công an thu giữ tang vật gồm: 01 miếng giấy bạc gấp thành nhiều nếp bên trong có chứa tinh thể dạng bột màu trắng nghi là ma túy

(ký hiệu M1); 01 gói nylon hàn kín chứa chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M2), qua làm việc A khai nhận hành vi phạm tội. Đội Cảnh sát Kinh tế -Ma túy Công an huyện Phú Giáo phối hợp Công an xã Tân Long khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Đ, thu giữ tại nhà Đ: 02 (hai) gói nylon hàn kín có chứa chất màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh, ống hút, chai nhựa); 01 kéo cắt nhỏ; 01 bật lửa (quẹt gas); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xA; 01 hũ thủy tinh chứa mật ong.

Tại phiên tòa bị cáo Đ khai không bán ma túy hoặc môi giới bán ma túy lần thứ hai cho bị cáo A. Khi bị cáo A và người làm chứng Hoàng Trọng L sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo thì bị cáo không biết. Tại phiên tòa bị cáo A thống nhất với nội dung bản cáo trạng.

Đối với các vật dụng đèn pin, máy chích cá, máy khoan đã giao cho N, hiện Cơ quan điều tra chưa làm việc được với N nên Cơ quan điều tra không thu giữ được những đồ vật nêu trên.

Bản kết luận giám định số 300/KL-KTHS (MT) ngày 09/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận số ma túy thu giữ của Đỗ Minh Đ như sau: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1581 gam loại Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 299/KL-KTHS (MT) ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận số ma túy thu giữ của Hoàng Ngọc A như sau:

- Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0751 gam loại Methamphetamine (M2);
- Mẫu chất màu trắng, gửi giám định, có khối lượng 0,1136 gam (M1), tìm không thấy loại ma túy thường gặp.

Cáo trạng số 98/CT-VKSPG, ngày 06/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Đỗ Minh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Ngọc A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định của cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Đỗ Minh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Mua bán trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc A phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Minh Đ từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tổng hợp hình phạt tù đối với bị cáo Đ. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc A từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong ghi số 300/PC09 và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có khối lượng sau giám định là $M=0,1365$ gam. Một bì thư được niêm phong ghi số 299/PC09 và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có khối lượng sau giám định là $M1=0,0892$; $M2=0,0506$ gam; 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh, ống hút, chai nhựa); 01 kéo cắt nhỏ; 01 hũ thủy tinh chứa mật ong.

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xA.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đỗ Minh Đ: Bị cáo đã vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải về hành vi của mình, xin HĐXX xem xét cho bị cáo về hành vi mua bán ma túy lần thứ hai và hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Ngọc A: Bị cáo đã vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải về hành vi của mình, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị

cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa lời khai của bị cáo Hoàng Ngọc A phù hợp với lời khai của người làm chứng Hoàng Trọng L, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố của bị cáo Đỗ Minh Đ và phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Ngày 02/01/2024, tại nhà của bị cáo Đỗ Minh Đ, thuộc Ấp A, xã T L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,1581 gam ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo Đ cung cấp địa điểm, trợ giúp đồ ma túy vào nỗ lực tinh cho bị cáo A và người làm chứng Hoàng Trọng L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo Đ. Bị cáo Đ có hai (02) lần bán ma túy cho bị cáo A, thể hiện: Lần mua bán ma túy thứ nhất, bị cáo Đ đã sử dụng địa điểm nhà của mình làm trung gian trao đổi, mua bán ma túy giữa đối tượng N và bị cáo A, bị cáo nhận ma túy từ N đưa cho bị cáo A và nhận chai mật ong của bị cáo A; tại lần mua bán ma túy thứ hai, khi bị cáo A mang cây súng hơi tới nhà bị cáo Đ để đổi lấy ma túy với đối tượng N thì bị cáo Đ chấp nhận địa điểm nhà của mình để cho bị cáo A trao đổi ma túy với đối tượng N, đồng thời còn cung cấp điện thoại cho bị cáo A thỏa thuận với đối tượng N. Từ các lần môi giới và nhận ma túy đưa cho bị cáo A, bị cáo Đ được đối tượng N cho 02 gói nylon chứa ma túy rồi cất giấu trong nhà để sử dụng. Bị cáo Hoàng Ngọc A sau khi trao đổi được ma túy từ bị cáo Đ thì đã chế tạo, lắp ghép bộ dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với Hoàng Trọng L tại nhà Đ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đỗ Minh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Hoàng Ngọc A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Đỗ Minh Đ, Hoàng Ngọc A là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Đỗ Minh Đ tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Ngọc A tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại

khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây nguy hại lớn cho xã hội và con người, ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mua bán trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Đ khai nhận, khi tẩm xong ra thấy bị cáo A và người làm chứng L ngồi “chơi” thì đuổi về. Xét thấy, khi bị cáo A và người làm chứng L đã sử dụng ma túy thì bị cáo Đ có ý thức việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, muốn chấm dứt việc sử dụng ma túy của bị cáo A và người làm chứng L nên đuổi về. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Đ. Đối với bị cáo A đã có hành vi cung cấp ma túy của mình sau khi đổi được và tự lắp ghép một bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cùng với người làm chứng L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo Đ. Do đó, HĐXX thấy cần phải xử các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để cải tạo các bị cáo thành công dân có ích, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo Hoàng Ngọc A bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tại bản án hình sự sơ thẩm số 204/2017/HSST ngày 20/9/2017.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Ngọc A có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Vì vậy, bị cáo A thuộc bị áp dụng tình tiết tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đỗ Minh Đ không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo Đỗ Minh Đ, Hoàng Ngọc A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa bị cáo Đ không thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố, tuy nhiên, HĐXX xét thấy do trình độ nhận thức pháp luật của các bị cáo nhưng quá trình trả lời tại tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Đối với Hoàng Trọng L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 30/7/2024, Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý.

[6] Đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự của bị cáo Hoàng Ngọc A. Ngày 30/7/2024, Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử phạt hành chính bị cáo Hoàng Ngọc A với số tiền 3.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý.

[7] Đối tượng Nguyễn Hữu N là người bán ma túy cho Đ và bị cáo A. Qua xác minh, đối tượng N hiện bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo tiếp tục điều tra xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý.

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định ông Đỗ Quốc D không biết việc Hoàng Ngọc A và Hoàng Trọng L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ông nên hành vi của ông Đỗ Quốc D chưa có đủ yếu tố cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Một bì thư được niêm phong ghi số 300/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong quyết định trưng cầu giám định số 07/QĐ ngày 03/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương). Có hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Kết luận giám định đây là ma túy, có khối lượng $M = 0,1581$ gam, loại Methamphetamine, hoàn lại đối tượng sau giám định có khối lượng $M=0,1365$ gam. Xét, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành do đó HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Một bì thư được niêm phong ghi số 299/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong quyết định trưng cầu giám định số 06/QĐ ngày 03/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương). Có hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu niêm phong: $M1=0,0892$, Kết luận giám định không tìm thấy loại ma túy thường gặp; $M2=0,0506$ gam, Kết luận giám định đây là ma túy, loại Methamphetamine, Xét, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành do đó HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh, ống hút, chai nhựa); 01 kéo cắt nhỏ; 01 hũ thủy tinh chứa mật ong. Xét, đây là công cụ sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xA là điện thoại của bị cáo Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, có giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 255, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47, Điều 55 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội dA:

1.1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

1.2. Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc A phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh Đ 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp chung hình phạt đối với bị cáo Đ là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/01/2024.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc A 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/7/2024, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2024 đến ngày 03/01/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 300/PC09 (là mẫu vật gửi giám

đỉnh trong quyết định trưng cầu giám định số 07/QĐ ngày 03/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương). Có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Đỗ Minh Đ (người chứng kiến), Đoàn Nguyễn Thiện Quang (bên trả mẫu); Trần Hoàng Minh (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Kết luận giám định đây là ma túy, có khối lượng $M = 0,1581$ gam, loại Methamphetamine, hoàn lại đối tượng sau giám định có khối lượng $M = 0,1365$ gam (theo kết luận số 300/KL-KTHS ngày 09/01/2024).

+ Một bì thư được niêm phong ghi số 299/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong quyết định trưng cầu giám định số 06/QĐ ngày 03/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương). Có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Hoàng Ngọc A (người chứng kiến), Đoàn Nguyễn Thiện Quang (bên trả mẫu); Trần Hoàng Minh (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu niêm phong: $M1 = 0,0892$ gam, Kết luận giám định không tìm thấy loại ma túy thường gặp; $M2 = 0,0506$ gam, Kết luận giám định đây là ma túy, loại Methamphetamine (theo kết luận số 299/KL-KTHS ngày 11/01/2024).

+ 01 (một) cân tiểu ly (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh, ống hút, chai nhựa);

+ 01 (một) kéo cắt nhỏ (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) hũ thủy tinh chứa mật ong.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xA.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Minh Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng); buộc bị cáo Hoàng Ngọc A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30

Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND H. Phú Giáo;
- Công an H. Phú Giáo;
- Chi cục THADS H. Phú Giáo;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mùi